

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Trả lời câu hỏi của tổ chức, cá nhân nộp thuế nêu tại Hội nghị đối thoại với Người nộp thuế năm 2010, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Câu hỏi:

Theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính đối với hoá đơn giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào đã khai và khấu trừ đối với hàng hoá thanh toán chậm khi đến hạn thanh toán theo hợp đồng với nhà cung cấp thì phải khai giảm phần thuế GTGT đầu vào tương ứng với số tiền thanh toán chậm.

Như vậy mâu thuẫn với phần thanh toán đầu ra khi chưa đầu tư chưa thanh toán hoặc phần giữ lại để bảo hành sản phẩm, chờ quyết toán số thực tương ứng này vẫn phải nộp Nhà nước.

Trả lời:

Trường hợp của tổ chức, cá nhân nộp thuế nêu trên là quy định về kê khai, nộp thuế của hai đối tượng khác nhau: người bán và người mua. Từng bên có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế riêng biệt, cụ thể:

1. Đối với người bán: thời điểm xác định thuế GTGT được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 2, Mục I, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

1. “- *Đối với bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hoá cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.*

- *Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền”.*

Như vậy, tại thời điểm xác định thuế GTGT (nêu trên), thì người bán phải kê khai thuế GTGT đầu ra trên toàn bộ giá trị của hàng hoá đã chuyển giao hoặc dịch vụ đã hoàn thành việc cung ứng, (kể cả trường hợp người mua chưa thanh toán hết tiền mà giữ lại một phần để bảo hành sản phẩm hoặc chờ quyết toán).

2. Đối với người mua:

- Điều 1.2.c8, Mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về thời điểm kê khai, khấu trừ như sau:

+ “c.8. Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho. Trường hợp cơ sở kinh doanh phát hiện số thuế GTGT đầu vào khi kê khai, khấu trừ

còn sót hoá đơn hoặc chứng từ nộp thuế chưa kê khai, khấu trừ thì được kê khai, khấu trừ bổ sung; thời gian để kê khai, khấu trừ bổ sung tối đa là 6 (sáu) tháng, kể từ tháng phát sinh hoá đơn, chứng từ bỏ sót”.

, Điều 1.3, Mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào như sau:

“Đối với hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hoá, dịch vụ mua trên hai mươi triệu đồng, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hoá, dịch vụ, hoá đơn GTGT và chứng từ thanh toán qua ngân hàng của hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào, đồng thời ghi rõ thời hạn thanh toán vào phần ghi chú trên bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ mua vào. Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, cơ sở kinh doanh vẫn được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng nếu không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ của giá trị hàng hoá không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng”.

Như vậy, người mua vẫn được kê khai, khấu trừ 100% thuế GTGT đầu vào của các hàng hoá, dịch vụ ngay khi phát sinh. Tuy nhiên, nếu đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng mà người mua không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng (kể cả trường hợp do người mua chưa thanh toán mà giữ lại để bảo hành...) thì phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ của giá trị hàng hoá không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng.

Tổng cục Thuế trả lời đề Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam thông báo đến các tổ chức, cá nhân nộp thuế được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ: PC, CS;
- Lưu: VT, KK (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lê Hồng Hải

09593261